

Số: **226/2022/QĐST-DS**

CP, ngày 22 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2022 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 92/2022/TLST-DS ngày 05 tháng 5 năm 2022;

XÉT THẤY:

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi A kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông **Nguyễn Ngọc A**, sinh năm 1960, địa chỉ: Tổ 30, Ấp Vĩnh Lợi 1, xã CP, thị xã TC, tỉnh An Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Bùi Trần Phú Th, sinh năm 1976, địa chỉ thường trú: ấp ML, thị trấn PM, huyện PT, tỉnh An Giang (Theo Giấy ủy quyền ngày 15/02/2022, số công chứng 135, quyển số 01 TP/CC-SCC/HĐGD tại Văn phòng công chứng Huỳnh Minh Hoàng).

- *Bị đơn:* Bà **Hồ Thị Tú T**, sinh năm 1997, địa chỉ cư trú: tổ 12, ấp BC, xã BL, huyện CP, tỉnh An Giang.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Bà **Lâm Thị H**, sinh năm 1965, địa chỉ cư trú: tổ 12, ấp BC, xã BL, huyện CP, tỉnh An Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số tiền và nghĩa vụ trả tiền:

+ Bà Hồ Thị Tú T thừa nhận có nợ ông Nguyễn Ngọc A số tiền 236.615.000 đồng (Hai trăm ba mươi sáu triệu sáu trăm mười lăm ngàn đồng) phát sinh từ việc ông Nguyễn Ngọc A trả tiền nợ thay cho bà Hồ Thị Tú T tại Ngân hàng TMCP xuất nhập khẩu Việt Nam (viết tắt Eximbank) – Chi nhánh An Giang – Phòng giao dịch CP vào ngày 23/4/2021 theo “Giấy nộp tiền” ngày 23/4/2021 của Ngân hàng Eximbank.

+ Bà Hồ Thị Tú T có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Ngọc A số tiền 236.615.000 đồng (Hai trăm ba mươi sáu triệu sáu trăm mười lăm ngàn đồng) nêu trên.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, người phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi trên số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án cho đến khi thi hành án xong.

- Về án phí sơ thẩm:

+ Ông Nguyễn Ngọc A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.958.000 đồng nhưng do ông A là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên ông A thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

+ Bà Hồ Thị Tú T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật là 2.958.000 đồng (Hai triệu chín trăm năm mươi tám ngàn đồng)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND H. CP;
- THADS H. CP;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án + VP.

THẨM PHÁN

Thái Dương Thùy Dung